

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CƠ SỞ
TCCS 01:2024/PVCFC

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU**

Địa chỉ: Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Thành Phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.

Điện thoại: 0290 38 19000

Fax: 0290 35 90501

Website: www.pvcfc.com.vn

CÔNG BỐ:

Tên tiêu chuẩn cơ sở **TCCS 01:2024/PVCFC**

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa: **Đạm Cà Mau**

Loại phân: Phân Urê

Đóng bao: Theo yêu cầu thị trường

Mã số phân bón: 03140

Nhãn hiệu:	Thương hiệu:	Thông tin sản phẩm
		

Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau cam kết sản xuất và kinh doanh sản phẩm, hàng hoá theo đúng tiêu chuẩn công bố nêu trên.

Cà Mau, ngày tháng năm 2024

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÂN BÓN CÀ MAU[®]
HẠT NGỌC MÙA VÀNG

TCCS 01:2024/PVCFC

Lần soát xét: 18

ĐẠM CÀ MAU



MỤC LỤC

1. Phạm vi áp dụng.....	5
2. Tài liệu tham khảo	5
3. Yêu cầu kỹ thuật	5
3.1. Yêu cầu về nguyên vật liệu	5
3.2. Thông tin cảnh báo	5
3.3. Yêu cầu về ngoại quan	5
3.4. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng.....	5
3.5. Công dụng:	6
3.6. Hướng dẫn sử dụng	6
3.7. Phương thức sử dụng:.....	6
3.8. Nhãn hàng hóa.....	6
3.8.1. Bao gói	6
3.8.2. Thông tin bao bì	7
3.9. Vận chuyển.....	7
3.10. Hướng dẫn bảo quản	7
3.11. Ngày sản xuất và hạn sử dụng:	7
3.12. Đơn vị sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh:	7



LỜI MỞ ĐẦU

TCCS 01:2024/PVCFC được xây dựng trên cơ sở tham khảo Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn, Quyết định số 86/QĐ-BVTV-PB ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam.

TCCS 01:2024/PVCFC được soát xét lại từ TCCS 01:2023/PVCFC ban hành ngày 09/08/2023 theo Quyết định số 2062/QĐ-PVCFC.

TCCS 01:2024/PVCFC được Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau công bố tại Quyết định số: /QĐ-PVCFC ngày tháng năm 2024.



1. Phạm vi áp dụng

- Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm phân urê ĐẠM CÀ MAU, mã số phân bón 03140 với nhãn hiệu PHÂN BÓN CÀ MAU - “Hạt Ngọc Mùa Vàng”, do Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh với thương hiệu PHÂN BÓN CÀ MAU – “Hạt Ngọc Mùa Vàng”.

2. Tài liệu tham khảo

- Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội quy định về hoạt động trồng trọt.
- Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 04 năm 2017 và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định chi tiết xây dựng và áp dụng Tiêu chuẩn.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 01-189: 2019/BNNPTNT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón.
- Quyết định số 86/QĐ-BVTV-PB ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Cục Bảo vệ Thực vật về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam.

3. Yêu cầu kỹ thuật

3.1. Yêu cầu về nguyên vật liệu

- Sản phẩm Phân Urê được tổng hợp từ NH₃ lỏng và khí CO₂, được sản xuất bằng khí thiên nhiên (NG) tại phân xưởng Ammonia của nhà máy Đạm Cà Mau.

3.2. Thông tin cảnh báo

- Không gây nguy hiểm khi hít phải ở điều kiện bình thường.
- Gây kích thích nhẹ đối với mắt.
- Để nơi khô ráo thoáng mát.
- Cột kín bao khi không sử dụng.
- Không được ăn, để xa tầm tay trẻ em.

3.3. Yêu cầu về ngoại quan

- Hình dạng: dạng hạt rắn, dạng viên.

3.4. Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	Phương pháp thử
1.	Đạm tổng số (N _{ts})	% KL	46,3	TCVN 8557:2010

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức chất lượng	Phương pháp thử
2.	Biuret	% KL	0,99	TCVN 2620:2014
3.	Độ ẩm	% KL	0,5	TCVN 2620:2014

3.5. Công dụng:

- Thích hợp mọi loại đất và mọi loại cây trồng;
- Có thể bón kết hợp với các loại phân bón khác.

3.6. Hướng dẫn sử dụng

Lượng bón và thời kỳ bón cho các loại cây trồng:

- Lúa: 50-60 kg/ha/lần (3 lần/vụ: 7-10 ngày sau sạ/18-22 ngày sau sạ/ 38-42 ngày sau sạ);
- Ngô: 80-100 kg/ha/lần (3 lần/vụ: 7-10 ngày sau khi trồng/20-30 ngày sau khi trồng/40-50 ngày sau khi trồng);
- Mía: 120-150 kg/ha/lần (3 lần/vụ: 15-20 ngày sau trồng/2-3 tháng sau trồng/4-5 tháng sau trồng);
- Cây ăn trái (xoài, nhãn, bưởi, chôm chôm): Giai đoạn kiến thiết cơ bản bón 200-300 g/cây/lần (4 lần/năm: 3 tháng/lần). Giai đoạn kinh doanh bón 300-500 g/cây/lần (4-6 lần/năm: sau thu hoạch/trước ra hoa/sau đậu trái/trái phát triển bón 1-3 lần);
- Cà phê, hồ tiêu: Giai đoạn kiến thiết cơ bản: bón 100-200 kg/ha/lần (4 lần/năm: 3 tháng/lần). Giai đoạn kinh doanh: Mùa khô bón 120-170 kg/ha/lần (1-2 lần); Mùa mưa bón 150-180 kg/ha/lần (3-4 lần: đầu mùa mưa/giữa mùa mưa/cuối mùa mưa);
- Chè: 70-110 kg/ha/lần (bón 1 tháng/lần);
- Cao su (giai đoạn kinh doanh): 200-300 kg/ha (chia làm 2-3 lần bón/năm: đầu mùa mưa/giữa mùa mưa/cuối mùa mưa);
- Rau ăn trái (dưa hấu, ớt, cà chua): Bón 80-120 kg/ha (7-10 ngày sau trồng). Bón thúc 150-200 kg/ha/lần (2-3 lần/vụ: 20-25 ngày sau trồng và trái phát triển bón 1-2 lần);
- Rau ăn lá ngắn ngày: 100-200 kg/ha/lần (2 lần: 7-10 ngày sau trồng/20-30 ngày sau trồng).

3.7. Phương thức sử dụng:

- Bón rải dạng hạt, dạng viên.

3.8. Nhãn hàng hóa

3.8.1. Bao gói

- Sản phẩm phân urê ĐẠM CÀ MAU được đóng gói bằng 2 lớp bao, lớp bên ngoài bằng vật liệu PP, lớp bên trong bằng vật liệu PE, đảm bảo chất lượng sản phẩm trong quá trình vận chuyển và lưu kho;
- Khối lượng tịnh: theo quy cách đóng bao thực tế.



3.8.2. Thông tin bao bì

Thông tin bao bì được mã hóa và lưu trữ:

- Link truy cập : <https://eoffice.pvcfc.com.vn/BTEC/HSE/package#/cp?module=market-template-list>;
- Mã hóa bao bì: 03140MMMKKKKDEVV
 - + *MMM*: DCM (ure hạt đục), NL (nguyên liệu sản xuất NPK), YET (Yetak), HAS (Hour Sarin), CSA (Chhun Sok An), STC (Say ta Chas); Thông tin mã hóa thay đổi theo nhu cầu kinh doanh;
 - + *KKKK*: khối lượng kg (25KG/40KG/50KG/10/15/20);
 - + *DE*: bao bì dệt;
 - + *VV*: Số bản cập nhật bao bì.

3.9. Vận chuyển

- Khi vận chuyển, phương tiện phải đảm bảo sạch sẽ, khô ráo và được che mưa nắng.
- Không sử dụng móc để bốc dỡ sản phẩm.

3.10. Hướng dẫn bảo quản

- Bảo quản nơi thông thoáng, khô ráo, được che mưa nắng, không để trực tiếp lên sàn nhà ẩm ướt.

3.11. Ngày sản xuất và hạn sử dụng:

- Hạn sử dụng (HSD): 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Ngày sản xuất: Xem trên bao bì.

3.12. Đơn vị sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh:

- Tên tổ chức sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.
- Địa chỉ: Lô D, Khu công nghiệp Phường 1, Đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.
- Sản xuất tại: Nhà máy Đạm Cà Mau - Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam.
- Nhập khẩu hàng hóa từ các đơn vị sản xuất ngoài nước theo nhu cầu kinh doanh.

